

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Đông, ngày 04 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Lường Thị H**, sinh năm: 1999, địa chỉ: bản N, xã T huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn*: anh **Lường Văn T**, sinh năm: 1996, địa chỉ: bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lường Thị H** và anh **Lò Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Lường Thị H** và anh **Lò Văn Ty** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự có 01 con chung, là cháu **Lò Mạnh N**, sinh ngày 19/4/2015. Các đương sự thỏa thuận anh **Lò Văn T** là người trực tiếp nuôi cháu N cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động

Chị **Lường Thị H** có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản

trở, các bên có quyền thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Lương Thị H và anh Lò Văn T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Phòng TTr,KT-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND X, H.Điện Biên Đông, T.Điện Biên;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga